

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **96/2020/HS - ST**
Ngày: 29/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Bùi Xuân Đăng**

2. Ông Nguyễn Đức Thành

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/HS- ST ngày 01/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST - HS ngày 15/6/2020 đối với bị cáo:

Chu Mạnh T, sinh năm 1972; HKTT + Chỗ ở hiện nay: Số 7, Ngõ 102, phố H, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn T và bà Đinh Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án: Ngày 06/3/1990, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân; Tiền sự: 07 tiền sự đã hết thời hiệu xử lý (Danh chỉ bản số 121 do Công an huyện T lập ngày 03/02/2020); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 31/01/2020, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 06/02/2020. Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 31/01/2020, Chu Mạnh T điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đen BKS 29G1 – 411.02 đi đến khu vực cầu H thuộc địa phận xã H, huyện T, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy bên trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. T đi đến khu vực đường C, Thôn Y, xã T, huyện T thì bị tổ công tác Y9 – 141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính. T thả từ lòng bàn tay trái xuống đất 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng xuống dưới chân chỗ T đứng thì bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu T nhặt lên. Tại chỗ, T khai chất bột màu trắng bên trong giấy bạc là ma túy T mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 874/KLGD ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bạc thu giữ của Chu Mạnh T là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,149 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,014 gam để giám định, hoàn trả lại Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện T 0,135 gam Heroin.

Tại cơ quan điều tra:

- Chu Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.
- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29G1 – 411.02 thu giữ của T, qua xác minh là xe của chị Nguyễn Thị H (vợ T). Chị H không biết T mượn xe đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H.
- Đối với Nguyễn Đình P là người đã bán ma túy cho T trước ngày T bị bắt, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án riêng nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Bản cáo trạng số 88/CT - VKSTT ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Chu Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Chu Mạnh T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s, u khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 12 - 18 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 31/01/2020 tại đường C, Thôn Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội, Chu Mạnh T đã có hành vi cất giấu 0,149gam Heroin tại lòng bàn tay trái với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Y9 - 141 Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã lập công chuộc tội giúp cơ quan điều tra công an huyện T triệt

phá nhóm Nguyễn Đình P và đồng phạm mua bán trái phép chất ma túy nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: bị cáo có 01 tiền án, 07 tiền sự (đều đã được xóa)

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng» . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng còn lại sau giám định là 0,135 gam Heroin là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave Biển kiểm soát 29G1 – 411.02 đã xác định được chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo), không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H. Chị H đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người bán ma túy cho bị cáo trước thời điểm bị cáo bị bắt là Nguyễn Đình P, cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình P về tội mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Mạnh T phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm u khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Mạnh T **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 31/01/2020 đến ngày 06/02/2020).

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,135 gam Heroin (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2020)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

